

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18482/CT-TTHT
V/v ưu đãi khoa học công nghệ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Ito Việt Nam
Địa chỉ: 204 Nơ Trang Long, Phường 12, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
Mã số thuế: 0311888028

Trả lời văn bản số 201120/CV-IVN ngày 20/11/2020 của Công ty về chính sách ưu đãi miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ quy định miễn giảm thuế TNDN:

“1. Thu nhập của doanh nghiệp khoa học và công nghệ từ hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp như doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, cụ thể: được miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

2. Doanh thu, thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này. Doanh thu, thu nhập được tạo ra từ dịch vụ có ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin phải là doanh thu, thu nhập từ dịch vụ mới.

3. Doanh nghiệp khoa học và công nghệ không được ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với năm tài chính không đáp ứng được điều kiện về doanh thu của sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu của doanh nghiệp.

4. Điều kiện, thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và quản lý thuế.”.

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN:

- Tại khoản 1 Điều 15 quy định thuế suất ưu đãi:

“Điều 15. Thuế suất ưu đãi

1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với:

...

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của Luật công nghệ cao; ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư mạo hiểm cho phát triển công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; đầu tư xây dựng - kinh doanh cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và công trình cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định; sản xuất sản phẩm phần mềm; sản xuất vật liệu composit, các loại vật liệu xây dựng nhẹ, vật liệu quý hiếm; sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải; phát triển công nghệ sinh học.”

- Tại khoản 4 Điều 16 quy định thời gian miễn giảm thuế TNDN:

“Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Khoản 1 Điều này được tính từ thời điểm được công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Trường hợp, trong kỳ tính thuế đầu tiên mà dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế dưới 12 (mười hai) tháng, doanh nghiệp được lựa chọn hưởng miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư mới ngay kỳ tính thuế đó hoặc đăng ký với cơ quan thuế thời gian bắt đầu được miễn thuế, giảm thuế từ kỳ tính thuế tiếp theo.”

- Căn cứ Khoản 1.3, Mục III Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 16/8/2008 của Liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 80/2007/NĐ-CP của Chính phủ về Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ quy định thủ tục thực hiện miễn giảm thuế TNDN:

“a) Doanh nghiệp KH&CN tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp được ưu đãi và kê khai vào Bảng kê ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (mẫu Bảng kê ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo Phụ lục VI kèm theo Thông tư liên tịch này). Bảng kê ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được gửi kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm;

b) Trường hợp doanh nghiệp KH&CN đã có thu nhập chịu thuế nhưng thời gian hoạt động dưới 12 tháng thì có thể đăng ký với cơ quan thuế để tính miễn thuế, giảm thuế ngay trong năm đó hoặc vào năm tiếp theo. Nếu doanh nghiệp đăng ký để miễn thuế, giảm thuế vào năm tiếp theo thì phải xác định số thuế phải nộp của năm đã có thu nhập chịu thuế để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

c) Trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, nếu doanh nghiệp KH&CN có những công nghệ và sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu như quy định tại điểm 5.1, khoản 5, mục I Thông tư liên tịch này, cần đăng ký với Sở Khoa học và Công nghệ địa phương để được bổ sung vào danh mục sản phẩm, hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN để được áp dụng những quy định về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.”.

Trường hợp Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311888028 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/7/2012. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3210041138 lần đầu ngày 10/8/2016 để thực hiện dự án đầu tư tại số 204 Nơ Trang Long, Phường 12, Q.Bình Thạnh, TP.HCM. Ngày 08/8/2019, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận Khoa học và Công nghệ số 83/DNKHCN cho Công ty với sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và Công nghệ “Thiết bị/Máy móc điện tử, cơ khí chính xác tự động thực hiện công nghệ kết nối siêu nhỏ cho việc lắp ráp gia công trong ngành điện tử” với tính năng kỹ thuật ban hành kèm theo Phụ lục Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ số 83/ĐK-DNKHCN ngày 08/8/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ theo quy định và trình bày trên, nếu Công ty TNHH Ito Việt Nam đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP của Chính phủ thì được miễn thuế TNDN trong 4 năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 9 năm tiếp theo (không áp dụng thuế suất ưu đãi) nếu đáp ứng được điều kiện về doanh thu của sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên doanh thu của doanh nghiệp. Thời gian miễn giảm thuế TNDN được tính từ thời điểm Công ty được cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.

Trường hợp Công ty đã hoặc đang được hưởng ưu đãi theo các điều kiện ưu đãi khác ngoài điều kiện ưu đãi về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (nếu có) thì thời gian ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện doanh nghiệp khoa học và công nghệ phải trừ đi thời gian đã hoặc đang hưởng theo điều kiện ưu đãi khác.

Hiện nay Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP của Chính phủ, do đó đề nghị Công ty chờ hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể liên hệ Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 6 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. TT KT số 6;
- P. NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT (ndkhoa.5b)
2621-45381/20

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình